

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án thực hiện mục tiêu

“Không có người nghiện ma túy không được kiểm soát trong cộng đồng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2020”

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị quyết 06/CP ngày 29 tháng 01 năm 1998 của Chính phủ về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới;

Căn cứ Kết luận số 95-KL/TW ngày 25 tháng 3 năm 2014 của Ban Bí thư (khoá XI) về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW của Bộ Chính trị (khoá X) về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới”;

Căn cứ Chỉ thị số 37-CT/TU ngày 20 tháng 8 năm 2014 của Ban Thường vụ Thành ủy về “Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống, kiểm soát tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố”;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an thành phố Đà Nẵng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án thực hiện mục tiêu “Không có người nghiện ma túy không được kiểm soát trong cộng đồng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2020” với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Tiếp tục củng cố, nâng cao nhận thức, vai trò của các cơ quan Nhà nước, phối hợp chặt chẽ với các cấp, ngành, đoàn thể, nhân dân nhằm huy động và phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm và tệ nạn ma túy; hoàn thiện đầy đủ, thống nhất và kịp thời các văn bản hướng dẫn áp dụng pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống tội phạm ma túy; đồng thời, đổi mới hình thức tuyên truyền, đi sâu vào những đối tượng nhất định, có nguy cơ cao; tiến hành phát huy đồng bộ, hiệu quả các chương trình cai nghiện, các phương pháp, biện pháp cai nghiện tích cực, giảm đến mức thấp nhất số người nghiện mới, số tái nghiện; tập trung giải quyết tốt các vấn đề sau khi cai nghiện để giúp người nghiện hòa nhập cộng đồng, phấn đấu vì một cộng đồng không còn người nghiện ma túy.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tuyên truyền sâu, rộng, tập trung vào những đối tượng có nguy cơ cao với nhiều hình thức phong phú, hướng đến 100% công dân có hiểu biết về pháp luật phòng, chống ma túy, tác hại và các biện pháp phòng ngừa tệ nạn ma túy.

b) Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện, phấn đấu 100% người nghiện mới, người tái nghiện được tổ chức cai nghiện và quản lý sau cai theo các quy định pháp luật.

c) Phòng ngừa, đấu tranh quyết liệt, kiểm chế sự gia tăng người nghiện ma túy, tiến tới giảm đến mức thấp nhất số người nghiện ma túy trên địa bàn dưới 0,05% dân số; tỷ lệ tái nghiện ma túy hằng năm không vượt quá 40%.

d) Duy trì 100% cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, trường học, đơn vị lực lượng vũ trang không có người nghiện ma túy; phấn đấu giữ vững số xã, phường lành mạnh hiện có và hằng năm xây dựng mới từ 1 đến 2 xã, phường đạt tiêu chuẩn xã, phường lành mạnh không có tệ nạn ma túy.

đ) Hỗ trợ, giúp đỡ, giải quyết việc làm cho người nghiện sau cai được ổn định.

e) Đấu tranh, ngăn chặn, triệt xóa các nguồn, tụ điểm ma túy, tiến tới triệt xóa hoàn toàn, không còn các điểm phức tạp về tệ nạn ma túy trên địa bàn; quản lý tốt việc kinh doanh, xuất nhập khẩu các loại tiền chất, không để trồng các loại cây có chứa chất ma túy trên địa bàn thành phố.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo và chỉ đạo của các cấp chính quyền; sự phối hợp của các đoàn thể trong công tác phòng, chống ma túy

a) Phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố; đồng thời, tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc chủ trương của cấp ủy trong công tác phòng, chống ma túy; xác định phòng, chống ma túy là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, liên tục và phải chỉ đạo quyết liệt, kịp thời, hiệu quả; huy động sự tham gia tích cực và đồng bộ của các ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội và mọi người dân; tăng cường phối hợp giữa các cấp chính

quyền trong công tác phòng chống tội phạm ma túy, phấn đấu làm chuyển hóa địa bàn phức tạp về tệ nạn ma túy trở thành địa bàn trong sạch, không còn người nghiện.

b) Xây dựng và nhân rộng các điển hình, mô hình xã, phường, thị trấn, khu dân cư, cơ quan, đơn vị, trường học không tệ nạn ma túy. Đưa công tác xây dựng xã, phường, đoàn thể, cơ quan, xí nghiệp, trường học... không có tệ nạn ma túy thành chỉ tiêu thi đua bắt buộc; tiếp tục phát huy các hoạt động giáo dục người vi phạm pháp luật tại gia đình và cộng đồng dân cư, góp phần giữ vững an ninh trật tự và phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

c) Đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia phòng, chống ma túy, gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh". Huy động toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác người sử dụng ma túy trái phép, tội phạm ma túy; từng bước cảm hóa, giáo dục, giúp đỡ tạo việc làm cho người đã có tiền án, tiền sự về ma túy hòa nhập cộng đồng để ngăn chặn tình trạng tái nghiện, tái phạm tội, tạo môi trường ổn định, lành mạnh, không có người nghiện ma túy.

d) Căn cứ tình hình trên địa bàn thành phố, chính quyền các cấp chủ động có kế hoạch, phương án triển khai các hình thức cai nghiện theo quy định của Luật phòng, chống ma túy, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy và Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 26 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về quản lý sau cai nghiện ma túy; đồng thời tổ chức triển khai thực hiện Chương trình thí điểm điều trị cai nghiện ma túy thay thế bằng thuốc methadone theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

2. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác thông tin tuyên truyền

a) Tăng cường, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền giáo dục về phòng, chống ma túy. Công tác tuyên truyền phải tiến hành thường xuyên, liên tục với nội dung và hình thức phong phú, phù hợp với từng đối tượng và được triển khai sâu rộng đến từng người, từng gia đình, cơ quan, đoàn thể, đặc biệt chú trọng công tác tuyên truyền trực tiếp đối với các nhóm đối tượng có nguy cơ cao, đối tượng đã có tiền án, tiền sự và đang nghiện ma túy thông qua các phương thức tuyên truyền trực quan như: pano, bảng tin, sân khấu....

b) Phổ biến kịp thời, đầy đủ kiến thức cần thiết thông qua các hoạt động tuyên truyền trong cộng đồng dân cư để nâng cao sự hiểu biết các quy định của pháp luật phòng, chống ma túy và tác hại của ma túy; hướng đến mỗi người dân sẽ là một tuyên truyền viên phòng chống ma túy trong cộng đồng, có khả năng tự phòng ngừa, tự ngăn chặn, kiểm tra, giám sát, phát hiện, giúp đỡ người nghiện ma túy, người sau cai nghiện hòa nhập cộng đồng;

c) Phối hợp chặt chẽ cùng các cơ quan, đoàn thể tổ chức các hoạt động tư vấn, vận động, khuyến khích các đối tượng chủ động cai nghiện ma túy; thuyết phục gia đình có người nghiện ma túy phối hợp với cơ quan chức năng trong việc quản lý và giúp đỡ người nghiện ma túy trong quá trình cai nghiện và sau cai nghiện để tái hòa nhập cộng đồng.

d) Xây dựng, củng cố, nâng cao kỹ năng và kiến thức cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên từ thành phố đến cơ sở, nòng cốt là các lực lượng: Cảnh sát khu vực, Công an phụ trách xã về an ninh trật tự, cán bộ có kinh nghiệm lâu năm về công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy của các sở, ngành, địa phương, đoàn thể như Bí thư Chi bộ, Tổ trưởng Tổ dân phố....

đ) Duy trì và phát huy các mô hình, hình thức phòng chống tội phạm hiệu quả; định kỳ tổ chức các hoạt động sinh hoạt với các nội dung đa dạng, phong phú nhằm giúp đỡ người nghiện, người sau cai nghiện hòa nhập cộng đồng. Đồng thời thành lập, phát huy tối đa hiệu quả Đội tuyên truyền phòng, chống ma túy ở mỗi cơ sở giáo dục với nòng cốt là lực lượng đoàn viên, thanh niên.

e) Vận động quần chúng tham gia đấu tranh quyết liệt với tệ nạn ma túy; kịp thời phát hiện, tuyên dương, khen thưởng và nhân rộng các tập thể, cá nhân điển hình đạt thành tích trong công tác đấu tranh, phòng, chống tệ nạn ma túy để động viên, khích lệ tinh thần đấu tranh, tố giác tội phạm ở cộng đồng.

f) Nâng cao nhận thức pháp luật thông qua các phiên tòa xét xử công khai, lưu động; chú trọng xét xử các loại tội phạm nghiêm trọng về ma túy để tăng tính răn đe, giáo dục tội phạm và phòng ngừa chung.

3. Tăng cường công tác phòng ngừa nghiệp vụ

a) Tăng cường kiểm soát người nghiện ma túy và nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy. Thường xuyên tổ chức lực lượng theo dõi, điều tra cơ bản về tội phạm ma túy; xác định tuyến, địa bàn, đối tượng trọng điểm để tập trung quản lý, xử lý; tăng cường rà soát, kiểm tra, gọi hỏi răn đe, giáo dục, nhắc nhở kết hợp với khai thác nghiệp vụ, thu thập tài liệu phục vụ công tác quản lý, đấu tranh với người nghiện; làm tốt công tác dự báo tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy, chủ động tấn công quyết liệt, mạnh mẽ tội phạm ma túy trên khắp địa bàn nhằm kiềm chế tội phạm, tạo khí thế tích cực trong công tác phòng chống tội phạm ở cộng đồng.

b) Tổ chức các hoạt động phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm về ma túy; tăng cường công tác phối hợp, quản lý chặt chẽ để kịp thời phát hiện, ngăn chặn các nguồn ma túy, triệt phá các đường dây, tổ chức mua bán, vận chuyển, sử dụng ma túy qua đường biển, đường hàng không, đường tàu lửa, đường bộ, bưu chính, các địa bàn trọng điểm, các vùng giáp ranh...; đồng thời, kiểm tra, rà soát tất cả các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, kiên quyết không để hình thành các tụ điểm, điểm nóng về ma túy, phấn đấu thu hẹp địa bàn có tệ nạn ma túy; quản lý, theo dõi, thống kê tình hình kinh doanh, xuất nhập khẩu các loại tiền chất, các loại cây có chứa chất ma túy trên địa bàn thành phố.

c) Nâng cao hiệu quả hoạt động điều tra, truy tố, xét xử đối với tội phạm ma túy; trong đó, cần chú ý nâng cao năng lực chiến đấu cho lực lượng chuyên trách phòng chống ma túy; tăng cường công tác phối hợp, sử dụng đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ trong điều tra, xử lý tội phạm về ma túy; xử lý nghiêm theo pháp luật những vụ án ma túy phức tạp, những vụ án lớn liên quan đến nhiều địa phương, đồng thời tổ chức nhiều phiên tòa lưu động liên quan đến ma túy nhằm

tuyên truyền, răn đe, giáo dục cho người dân trong phòng, chống ma túy góp phần trực tiếp làm giảm tệ nạn ma túy trong đời sống xã hội.

d) Tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ các mặt công tác phòng, chống ma túy, trong đó, cần tăng cường công tác đào tạo nghề ngắn hạn cho những đối tượng thuộc diện cai nghiện tập trung; xây dựng các mô hình lao động tập trung nhằm thu hút những người sau cai nghiện tham gia lao động, sản xuất; ban hành chính sách khuyến khích, hỗ trợ cho các doanh nghiệp trong việc nhận người sau cai vào làm việc,...; chú trọng rà soát, quản lý chặt chẽ các lĩnh vực kinh doanh dịch vụ nhạy cảm; tăng cường công tác kiểm tra, quản lý nhân, hộ khẩu, đặc biệt là quản lý tạm trú, tạm vắng để phòng ngừa, ngăn chặn phát sinh tệ nạn ma túy.

đ) Vận động quần chúng tích cực tham gia các hoạt động tấn công, trấn áp tội phạm và tệ nạn ma túy, đẩy mạnh công tác phòng ngừa xã hội, trong đó cần chú trọng đẩy mạnh xã hội hóa công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân thành lập các cơ sở cai nghiện ma túy ngoài công lập theo quy định của pháp luật.

e) Phát động toàn dân tham gia vận động, giúp đỡ người nghiện; trong đó cần đặc biệt chú trọng nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân trong việc phát hiện, quản lý, giáo dục, giúp đỡ người mới sử dụng ma túy, người nghiện ma túy đang cai nghiện và những người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng. Tăng cường phối hợp cùng chính quyền địa phương cảm hóa, tạo việc làm ổn định, tạo điều kiện vay vốn để sản xuất kinh doanh. Xây dựng cơ chế, chính sách để khuyến khích, huy động sự tham gia, ủng hộ tích cực của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

4. Củng cố, nâng cao năng lực các cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy; cai nghiện và quản lý sau cai nghiện.

a) Kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy cơ quan phòng, chống ma túy phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; trong đó chú trọng tăng cường nhân lực cho lực lượng trực tiếp điều tra, đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy và lực lượng tham mưu, quản lý nhà nước về phòng, chống tội phạm về ma túy thành phố và các quận, huyện. Thường xuyên tổ chức đào tạo, tập huấn nghiệp vụ nhằm trang bị, cập nhật kiến thức, thông tin về đấu tranh chống tội phạm ma túy; nâng cao năng lực hoạt động cho mạng lưới tình nguyện viên, cộng tác viên trong công tác phòng, chống tội phạm ma túy.

b) Ưu tiên đầu tư trang, thiết bị chuyên dụng hiện đại cho lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy. Đồng thời, cần đẩy mạnh hơn nữa ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước về phòng chống ma túy, góp phần nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh với các loại tội phạm về ma túy.

c) Đẩy nhanh tiến độ xây dựng mới cơ sở cai nghiện ma túy tại Bầu Bàng, xã Hoà Bắc, huyện Hoà Vang. Đồng thời, tiếp tục kiện toàn tổ chức và hoạt động của Trung tâm Giáo dục - Dạy nghề 05-06; nâng cao chất lượng các hoạt

động chữa bệnh, cai nghiện, dạy nghề và giáo dục hành vi nhân cách, lao động sản xuất tại Trung tâm Giáo dục - Dạy nghề 05-06. Duy trì thường xuyên nề nếp việc trao đổi thông tin, phối hợp quản lý, giáo dục người đang cai nghiện giữa Trung tâm với chính quyền, các đoàn thể ở địa phương và gia đình người nghiện; phát triển các cơ sở điều trị nghiện tự nguyện nhằm mục đích hình thành mạng lưới các cơ sở điều trị nghiện có đủ năng lực, đáp ứng nhu cầu đa dạng về dịch vụ điều trị nghiện, tạo điều kiện thuận lợi cho người nghiện ma túy tiếp cận và sử dụng dịch vụ điều trị nghiện; hình thành các cơ sở tư vấn, hỗ trợ trị liệu tâm lý cho người nghiện tại cộng đồng, tăng cường hỗ trợ, phát triển mô hình điều trị nghiện tại gia đình - cộng đồng; huy động các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ, giúp đỡ người đang cai nghiện và sau cai nghiện ma túy tại cộng đồng.

d) Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ tham gia công tác phòng, chống ma túy. Thường xuyên rà soát, đánh giá, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ chuyên trách phòng, chống ma túy, cán bộ làm công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ở các ngành và địa phương; trong đó, cần chú trọng việc trang bị đầy đủ kiến thức về pháp luật ma túy, kỹ năng phát hiện vi phạm pháp luật về ma túy, kỹ năng vận động nhân dân tham gia phòng, chống ma túy, kỹ năng tuyên truyền, quản lý, giúp đỡ người nghiện ma túy và quản lý sau cai...; tiếp tục nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng chống ma túy, chú ý đội ngũ cán bộ tại Trung tâm Giáo dục - Dạy nghề 05 - 06 và cán bộ chuyên trách ở các quận, huyện, phường, xã phù hợp với điều kiện của ngân sách địa phương.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phòng, chống ma túy

a) Tăng cường mở rộng, nâng cao chất lượng hợp tác với các tổ chức quốc tế, các nước trong khu vực, các nước trong hành lang kinh tế Đông - Tây và trên thế giới về phòng, chống ma túy thông qua các hoạt động nghiên cứu, khảo sát, trao đổi thông tin và học tập kinh nghiệm để chủ động đổi mới phương thức, biện pháp phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh có hiệu quả; đồng thời, đẩy mạnh công tác vận động các nước, các tổ chức quốc tế tài trợ cho công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn.

b) Tổ chức các đợt tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm về công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy và tổ chức cai nghiện ma túy với các nước có ký kết hợp tác phòng, chống ma túy; tăng cường trao đổi thông tin, ứng dụng khoa học với các nước trong công tác phòng, chống ma túy.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Công an thành phố:

a) Giúp Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc thành phố chịu trách nhiệm chủ trì Đề án; tham mưu cho UBND thành phố tổ chức triển khai Đề án; kiểm tra đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện Đề án.

b) Chỉ đạo lực lượng Công an các cấp làm tốt vai trò thường trực trong

công tác phòng, chống ma túy, chủ động tham mưu cho UBND cùng cấp, tiến hành đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ để đấu tranh phòng, chống ma túy, phối hợp cùng với chính quyền địa phương, đoàn thể tăng cường công tác quản lý địa bàn, quản lý nhân, hộ khẩu, tạm trú tạm vắng, kịp thời phát hiện, điều tra, ngăn chặn không để ma túy thâm nhập vào Đà Nẵng, xử lý nghiêm đối tượng phạm tội về ma túy, không để xảy ra tụ điểm, điểm nóng về ma túy. Lực lượng Cảnh sát phòng chống tội phạm, Cảnh sát khu vực, Cảnh sát phụ trách xã, Cảnh sát phản ứng nhanh phối hợp làm tốt công tác quản lý địa bàn, kịp thời phát hiện, xử lý những vấn đề liên quan đến ma túy và lập hồ sơ, quản lý, giáo dục người mới sử dụng ma túy tại xã, phường, người cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và sau cai nghiện đang hoà nhập cộng đồng. Phối hợp với các ngành kiểm soát chặt chẽ tiền chất không để sản xuất ma túy trái phép.

c) Công an quận, huyện thông báo rộng rãi số điện thoại “đường dây nóng” và sử dụng các hình thức góp ý khác để thu nhận ý kiến của nhân dân về tệ nạn ma túy và giải pháp thực hiện Đề án tại các địa bàn dân cư; tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhân dân tố giác tội phạm và phát hiện người nghiện ma túy.

d) Chủ trì, phối hợp với Cục Hải quan, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng, Bưu điện thành phố, Sở Công thương điều tra, khảo sát, ngăn chặn việc buôn bán, vận chuyển, sản xuất, xuất nhập khẩu ma túy, tiền chất trái phép vào thành phố Đà Nẵng và từ Đà Nẵng đi nơi khác.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Chủ trì triển khai công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện và giải quyết những vấn đề xã hội sau cai nghiện. Chỉ đạo các hoạt động của Trung tâm Giáo dục, Dạy nghề 05 – 06 và thực hiện phương án tổ chức lao động, sản xuất tập trung cho người đang cai nghiện tại Trung tâm đã được UBND thành phố phê duyệt.

b) Chủ trì, phối hợp với UBND các quận, huyện, phường, xã rà soát và tổ chức khảo sát, đánh giá tình hình người nghiện và tái nghiện ma túy; rà soát và đề xuất các biện pháp cụ thể để nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của câu lạc bộ quản lý đối tượng sau cai nghiện và Đội hoạt động xã hội tình nguyện.

c) Tuyên truyền nhân rộng mô hình, điển hình tập thể, cá nhân làm công tác cai nghiện phục hồi, phát động toàn dân tham gia vận động, giúp đỡ người nghiện ma túy cai nghiện và phòng chống tái nghiện.

3. Sở Y tế: Chủ trì, chỉ đạo thực hiện các giải pháp về công tác y tế trong cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy; quản lý tân dược gây nghiện. Chủ trì triển khai có hiệu quả Quyết định số 3521/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2010 của UBND thành phố về ban hành kế hoạch điều trị người nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo, các trường thành viên thuộc Đại học Đà Nẵng và các cơ sở giáo dục - dạy nghề khác trên địa bàn thành phố:

a) Thành lập đội tuyên truyền phòng, chống ma túy ở đơn vị mình và phát huy vai trò của Đoàn thanh niên cơ sở trong công tác phòng, chống ma túy trong học đường; chú trọng tuyên truyền tác hại của việc sử dụng ma túy tổng hợp dạng ATS. Vào đầu năm học hàng năm, tổ chức cho học sinh, sinh viên triển khai tháng cao điểm phòng, chống ma túy và tiếp tục ký cam kết: không thử, không giữ, không sử dụng, không vận chuyển, không mua bán trái phép các chất ma túy nhằm xây dựng “Nhà trường không có HIV/AIDS, ma túy và tệ nạn xã hội”.

b) Phối hợp với ngành Công an, Đoàn thanh niên quản lý, giáo dục những học sinh, sinh viên có khả năng dễ bị lôi kéo sử dụng ma túy. Kiên quyết không để học sinh, sinh viên sử dụng ma túy; có biện pháp kiểm tra, theo dõi thường xuyên để kịp thời phát hiện học sinh, sinh viên nghiện ma túy trong trường học.

5. Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Du lịch:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan có kế hoạch tổ chức các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan; đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá", trong đó có nội dung thi đua xây dựng làng, thôn, tổ dân phố, gia đình văn hoá, không có tệ nạn ma túy và tham gia quản lý giáo dục người sau cai nghiện ma túy.

b) Tăng cường kiểm tra, kịp thời phát hiện và phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ văn hoá; trọng tâm là các cơ sở kinh doanh dịch vụ nhạy cảm (vũ trường, quán bar, karaoke...).

c) Tuyên truyền đến các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch, văn hóa thể thao về công tác phòng, chống ma túy thông qua các chương trình, hội thảo để đảm bảo an toàn cho môi trường du lịch, văn hóa xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; cảnh báo các khu du lịch đề phòng, phát hiện hành vi vi phạm của các tổ chức, cá nhân vi phạm liên quan đến ma túy.

6. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, giáo dục sâu rộng về tác hại của ma túy, các biện pháp phòng, chống ma túy, thủ đoạn của đối tượng buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép các chất ma túy để nhân dân hiểu rõ, từ đó hỗ trợ các cơ quan chức năng phát hiện, xử lý.

b) Chỉ đạo và định hướng tuyên truyền về phòng, chống ma túy cho các cơ quan thông tin đại chúng; chú trọng nêu gương điển hình tiên tiến trong công tác phòng, chống ma túy, gương những người cai nghiện thành công.

c) Tổ chức khảo sát, đánh giá toàn diện thực trạng công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố; đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố.

7. Sở Tư pháp:

a) Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy, các tội phạm về ma túy trong nhân dân. Phối hợp với các ngành có liên

quan mở các lớp bồi dưỡng báo cáo viên tuyên truyền pháp luật về phòng chống ma túy.

b) Chủ trì, hướng dẫn các cơ quan có liên quan trong việc rà soát, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật do UBND thành phố ban hành trong lĩnh vực phòng, chống ma túy, qua đó đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ công tác phòng, chống ma túy trong tình hình mới.

8. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND các quận, huyện rà soát đội ngũ cán bộ chuyên trách phòng chống ma túy; đề xuất chế độ, chính sách đãi ngộ cho đội ngũ này.

9. Các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư: Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Đề án thuộc chức năng, nhiệm vụ của sở, ngành mình.

11. Cục Hải quan, Bộ đội Biên phòng, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố: Phối hợp với lực lượng Công an tiến hành điều tra khảo sát, ngăn chặn việc buôn bán, vận chuyển, xuất nhập khẩu ma túy, tiền chất trái phép vào địa bàn thành phố Đà Nẵng và từ Đà Nẵng đi nơi khác. Tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho cán bộ công nhân viên chức và nhân dân ở địa bàn dân cư, đơn vị mình phụ trách về công tác phòng, chống ma túy. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Cục Hải quan thành phố chỉ đạo lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy và các đơn vị trực thuộc thường xuyên trao đổi thông tin và phối hợp với các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy khác, tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy tại khu vực biên giới và trên biển.

12. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân thành phố: Phối hợp với Công an, Biên phòng và các ngành liên quan tăng cường chỉ đạo công tác truy tố, xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án ma túy; đưa ra xét xử lưu động các vụ án nghiêm trọng về ma túy để tăng tính răn đe, giáo dục tội phạm và phòng ngừa chung.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Liên đoàn Lao động, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội khác:

a) Phối hợp với chính quyền các cấp và các ban, ngành khác có liên quan tăng cường tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy trong cộng đồng dân cư, cơ quan, xí nghiệp..., gắn hoạt động phòng, chống ma túy với phòng, chống mại dâm, HIV/AIDS, phòng, chống tội phạm với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và xây dựng xã, phường không có tệ nạn ma túy, mại dâm. Đồng thời, đẩy mạnh phong trào thi đua phòng, chống ma túy trong các đoàn thể; nhất là việc tuyên truyền, giáo dục trong Đoàn viên, Hội viên và gia đình, khu dân cư về phòng, chống ma túy.



b) Nhận trách nhiệm cùng chính quyền địa phương giáo dục, cảm hoá những người sau cai nghiện, tạo việc làm, tạo điều kiện cho họ vay vốn để sản xuất kinh doanh.

c) Giám sát việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy trên địa bàn; chủ động phát hiện và kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy, giữ vững cơ quan, đơn vị, đoàn thể không có người nghiện ma túy.

14. UBND các quận, huyện; xã, phường:

a) Xây dựng và chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án này; Chủ tịch UBND các quận, huyện chịu trách nhiệm trước UBND thành phố về tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn.

b) Nhận trách nhiệm cùng chính quyền địa phương giáo dục, cảm hoá những người sau cai nghiện, tạo việc làm, tạo điều kiện cho họ vay vốn để sản xuất kinh doanh.

c) Giám sát việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy trên địa bàn; chủ động phát hiện và kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy, giữ vững cơ quan, đơn vị, đoàn thể không có người nghiện ma túy.

d) Chủ động đầu tư nhân lực, ngân sách, cơ sở vật chất và huy động các nguồn lực trên địa bàn cho các hoạt động phòng, chống ma túy, chống tái nghiện, quản lý, dạy nghề, tạo việc làm, tạo điều kiện cho những người sau cai nghiện ma túy tái hoà nhập cộng đồng.

15. Các cơ quan Trung ương, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn thành phố có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan chuyên môn thực hiện tốt công tác phòng, chống ma túy trong nội bộ cơ quan mình và các quy định về phòng, chống ma túy của địa phương. Thủ trưởng đơn vị phải chịu trách nhiệm nếu trong đơn vị có người liên quan đến tội phạm và tệ nạn ma túy.

IV. KINH PHÍ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Kinh phí thực hiện Đề án gồm các nguồn:

a) Kinh phí thực hiện Đề án này được phân bổ trong dự toán của các ngành, quận, huyện theo phân cấp về quản lý ngân sách nhà nước hằng năm để thực hiện chương trình phòng chống ma túy.

b) Nguồn hỗ trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân và nguồn thu hợp pháp khác.

2. Hằng năm, cùng với thời gian quy định về lập dự toán ngân sách nhà nước, các cơ quan đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ thực hiện Đề án này căn cứ vào nội dung công việc được giao, lồng ghép với các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án có liên quan do các đơn vị chủ trì thực hiện, lập dự toán kinh phí và tổng hợp chung trong dự toán chi ngân sách của cơ quan, đơn vị mình,

gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định hiện hành về lập và phân bổ dự toán ngân sách nhà nước. Kinh phí thực hiện Đề án năm 2016 được sử dụng từ nguồn dự toán được giao của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định tại Quyết định số 9169/QĐ-UBND ngày 11/12/2015 và Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 19/01/2016 của UBND thành phố.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2016 - 2020

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện và thủ trưởng các cơ quan có liên quan thực hiện báo cáo kết quả triển khai Đề án định kỳ 06 tháng (vào ngày 15 tháng 6), 01 năm (vào ngày 15 tháng 12) gửi về Công an thành phố để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

Điều 2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án của ngành, địa phương mình; gửi Kế hoạch về Công an thành phố và UBND thành phố để tổng hợp, theo dõi.

Điều 3. Giao Công an thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương Binh và xã hội hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Công an thành phố, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Các Bộ: Công an, LĐTBXH (b/c);
- TVTU, TT HĐND thành phố (b/c);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể;
- UBND các quận, huyện, phường, xã;
- Các cơ quan TW, các DN đóng tại địa phương;
- Báo Đà Nẵng, Đài PT - TH Đà Nẵng;
- Công thông tin thành phố;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Việt Dũng